|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN GIA LÂM****TRƯỜNG THCS CỔ BI****Năm học 2020 - 2021** | **ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT****MÔN LỊCH SỬ 9****Thời gian 60 phút.** |

 **Mã đề 001**

**Câu 1: Tại sao ngay từ đầu năm 1946, Liên Xô đã đề ra kế hoạch 5 năm lần thứ tư (1946-1950)?**

A. Muốn khẳng định vai trò quan trọng của mình trong nền kinh tế thế giới.

B. Muốn khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh thế giới thứ hai.

C. Đáp ứng nguyện vọng, nhu cầu về vật chất tối thiểu cho nhân dân.

D. Muốn trở thành cường quốc công nghiệp.

**Câu 2: Sự kiện nào đánh dấu sự chấm dứt của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên bang Xô viết sau 74 năm tồn tại?**

A. Ngày 19/8/1991 một số lãnh đạo Đảng và Nhà nước Xô viết tiến hành đảo chính, lật đổ Tổng thống Gooc-ba-chốp.

B. Ngày 21/12/1994, lãnh đạo 11 nước Cộng hòa trong Liên bang Xô viết đã họp và kí kết hiệp định giải tán Liên bang Xô viết.

C. Ngày 25/12/1991, Gooc-ba-chốp tuyên bố từ chức Tổng thống, lá cở trên nóc điện Krem-li bị hạ xuống.

D. Ngày 28/6/1991, Hội nghị tương trợ kinh tế (SEV) quyết định chấm dứt hoạt động.

**Câu 3: Đáp án nào *không thuộc* ý nghĩa lịch sử của sự ra đời nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa?**

A. Kết thúc ách nô dịch hơn 1000 năm của đế quốc và hàng nghìn năm của chế độ phong kiến.

B. Đưa đất nước Trung Hoa bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do.

C. Hệ thống Xã hội chủ nghĩa nối liền từ châu Âu sang châu Á.

D. Đánh dấu sự kết thúc của chủ nghĩa đế quốc ở châu Á.

**Câu 4: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) thành lập vào thời gian nào? Trụ sở ở đâu?**

A. 8/8/1967; Gia-các-ta (Indonexia) B. 8/8/1967; Băng Cốc (Thái Lan)

C. 8/8/1968; Gia-các-ta (Indonexia) D. 8/9/1968; Man-ni-la (Philipin)

**Câu 5: Chính phủ Nam Phi đã làm gì để phát triển sản xuất, cải thiện mức sống của người dân da đen, xóa bỏ"chế độ phân biệt A-pác-thai về kinh tế"?**

A. Đưa ra "chiến lược kinh tế vĩ mô" (6/1960).

B. Đưa ra "chiến lược kinh tế toàn cầu" (6/1996).

C. Thực hiện chính sách mở cửa.

D. Tham gia kế hoạch Mác-xoen (1948).

**Câu 6: Tại sao nói Cu-ba là "hòn đảo anh hùng"?**

A. Xóa bỏ chế độ A-pac-thai và giành độc lập năm 1961.

B. Tiến hành các cuộc cải cách dân chủ triệt để.

C. Tiêu diệt 1300 tên lính đánh thuê của Mĩ trong 7 ngày.

D. Bị bao vây cấm vận nhưng Cu-ba vẫn đạt nhiều thành tựu.

**Câu 7: Quốc gia nào là nơi khởi đầu cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật?**

A. Anh B. Pháp

C. Mĩ D. Nhật

**Câu 8: Mặc dù nền kinh tế Nhật Bản phát triển, nhưng vẫn còn gặp những khó khăn, hạn chế nào?**

A. Nghèo nàn tài nguyên thiên nhiên, nguồn vốn ít.

B. Thiếu năng lượng; sự cạnh tranh của Mĩ và các nước khác.

C. Sự vươn lên, cạnh tranh của các nước Tây Âu.

D. Nhà nước chưa nắm bắt đúng thời cơ phát triển.

**Câu 9: Khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) thành lập dẫn đến tình trạng châu Âu**

A. Căng thẳng; các nước chạy đua vũ trang và thiết lập nhiều căn cứ quân sự.

B. căng thẳng; các nước tìm mọi cách giải quyết bằng phương pháp hòa bình.

C. có nguy cơ xảy ra cuộc chiến tranh thế giới lần thứ ba.

D. bình thường; các nước quan hệ hợp tác giúp đỡ lẫn nhau về kinh tế.

**Câu 10: Việt Nam gia nhập tổ chức Liên Hợp Quốc vào thời gian nào?**

A. 10/1945 B. 2/1967

C. 9/1977 D. 8/1977

**Câu 11: Trong số các nguồn năng lượng mới, nguồn năng lượng nào dần được sử dụng phổ biến?**

A. Năng lượng mặt trời. B. Năng lượng gió.

C. Năng lượng thủy triều. D. Năng lượng nguyên tử.

**Câu 12: Điều lo ngại nhất của Mĩ trong quá trình thực hiện mưu đồ làm bá chủ thế giới là gì?**

A. Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống trên thế giới.

B. Chủ nghĩa tư bản không đủ mạnh về kinh tế và quân sự.

C. Ảnh hưởng to lớn của Liên Xô tới các nước thuộc địa.

D. Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

**Câu 13: "Chiến tranh lạnh" là sự căng thẳng, đối đầu giữa**

A. Các nước Xã hội chủ nghĩa và Tư bản chủ nghĩa.

B. Các nước Tư bản chủ nghĩa và các dân tộc bị áp bức.

C. Các nước Xã hội chủ nghĩa với các nước trung lập.

D. Các nước Tư bản chủ nghĩa với các nước trung lập.

**Câu 14: Nhờ cuộc "cách mạng xanh", nhiều nước đã khắc phục được tình trạng**

A. thiếu nước và lương thực. B. thiếu lương thực và nạn đói.

C. công nghiệp lạc hậu. D. kinh tế chậm phát triển.

**Câu 15:** Trong thời kì khai thác thuộc địa lần thứ hai, giai cấp nào phát triển khá nhanh về số lượng và chất lượng?

A. Nông dân B. Tiểu tư sản

C. Công nhân D. Tư sản

**Câu 16: Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc từ một thanh niên yêu nước trở thành một chiến sĩ cộng sản?**

A. Tham dự Đại hội Quốc tế Cộng sản tại Liên Xô.

B. Gửi Bản yêu sách tới hội nghị Véc-xai ở Pháp.

C. Bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế III.

D. Đọc luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lê-nin.

**Câu 17: Người soạn thảo "Chính cương vắn tắt, sách lược vắn tắt" là**

A. Ngô Gia Tự B. Nguyễn Đức Cảnh

C. Trần Phú D. Nguyễn Ái Quốc

**Câu 18: Phong trào cách mạng Việt Nam giai đoạn 1930-1931 phát triển là do**

A. thực dân Pháp tiến hành khủng bố khốc liệt nhân dân.

B. địa chủ phong kiến tăng cường bóc lột nhân dân.

C. ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế 1929-1933.

D. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời kịp thời và lãnh đạo phong trào đấu tranh.

**Câu 19: Đối tượng của cao trào cách mạng 1936-1939 là**

A. phản động Pháp. B. đế quốc và phong kiến.

C. địa chủ phong kiến. D. phản động Pháp cùng tay sai.

**Câu 20: Dưới hai tầng áp bức của Pháp – Nhật, giai cấp nào bị bần cùng hóa và bị tổn thất nhiều nhất trong nạn đói 1944 -1945?**

A. Công nhân B. Nông dân

C. Tiểu tư sản D. Tư sản dân tộc.

**Câu 21: Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng chủ trưởng thành lập tổ chức nào?**

A. Mặt trận phản đế Đông Dương. B. Việt Minh.

C. Hội phản đế đồng minh Đông Dương. D. Hội cứu quốc.

**Câu 22: Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân được thành lập vào 22/12/1944 là tiền thân của tổ chức nào?**

A. Quân đội Nhân dân Việt Nam. B. Đảng cộng sản Việt Nam.

C. Mặt trận tổ quốc Việt Nam. D. Ban tổ chức Trung ương Đảng.

**Câu 23: Bài hát "Tiến quân ca" lần đầu vang lên ở sự kiện nào?**

A. Khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội (19/8/1945).

B. Khởi nghĩa giành chính quyền ở Sài Gòn (23/8/1945).

C. Khởi nghĩa giành chính quyền ở Huế (23/8/1945).

D. Tại quảng trường Ba Đình (2/9/1945).

**Câu 24: Biện pháp nào giải quyết việc đẩy lùi nạn dốt?**

A. Lập hũ gạo tiết kiệm. B. Bình dân học vụ.

C. Ngày đồng tâm. D. Người cày có ruộng.

**Câu 25: Đảng và Nhà nước ta thực hiện "Tuần lễ vàng", "Quỹ độc lập" nhằm mục đích gì?**

A. Giải quyết nạn đói. B. Giải quyết nạn mù chữ.

C. Giải quyết khó khăn về tài chính. D. Giải quyết thù trong, giặc ngoài.

**Câu 26: Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến vào thời gian nào?**

A. 16/12/1946 B. 18/12/1946

C. 17/12/1946 D. 19/12/1946

**Câu 27: Trong chiến dịch Biên giới, quân ta đã**

A. Làm thất bại âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của Pháp.

B. Làm Pháp thất bại âm mưu trong việc phong tỏa hành lang Đông – Tây của Pháp.

C. Buộc Pháp phải rút quân về cố thủ ở đồng bằng Bắc Bộ.

D. Khai thông biên giới từ Cao Bằng đến Đình Lập, chọc thủng hành lang Đông – Tây.

**Câu 28: Để phá kế hoạch Na-Va, ta chủ trương**

A. tích cực, chủ động, cơ động linh hoạt.

B. phòng thủ chiến lược, tấn công nếu có thời cơ.

C. tấn công vị trí quan trọng, tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch.

D. tập trung tiêu diệt sinh lực và hỏa lực của địch.

**Câu 29: Người đọc bản Tuyên ngôn độc lập tại quảng trường Ba Đình vào ngày 2/9/1945 là**

A. Phan Bội Châu B. Hồ Chí Minh

C. Trần Phú D. Đỗ Mười

**Câu 30: Trong nửa đầu những năm 20, Nguyễn Ái Quốc đã viết một tác phẩm nổi tiếng là:**

A. Nhật ký trong tù. B. Cương lĩnh chính trị.

C. Đường Kách mệnh. D. Bản án chế độ thực dân Pháp.

**Câu 31: Sau chiến thắng Việt Bắc năm 1947, kế hoạch nào của Pháp đã thất bại?**

A. Kế hoạch Rơ-ve B. Kế hoạch Đờ lát đơ tát-xi-nhi

C. Kế hoạch Na-va D. Kế hoạch Bô-la-e đánh nhanh thắng nhanh

**Câu 32: Con đường tiếp lương thực, vũ khí quan trọng nhất cho chiến dịch Điện Biên Phủ là**

A. đường bộ B. đường sắt

C. đường thủy D. đường hàng không

**Câu 33: Thủ đô Hà Nội được hoàn toàn giải phóng vào thời gian nào?**

A. 2/9/1945 B. 1/10/1954

C. 10/10/1954 D. 22/12/1954

**Câu 34: Yếu tố nào được coi là "xương sống" của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt"?**

A. Ấp chiến lược. B. Lực lượng ngụy quân.

C. Hỏa lực mạnh. D. Đội quân viễn chinh.

**Câu 35: Âm mưu cơ bản của chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" là gì?**

A. Rút dần lính Mĩ về nước.

B. Dùng người Việt, đánh người Việt.

C. Tăng cường lực lượng quân đội viễn chinh.

D. Viện trợ cho chính quyền Ngụy nhiều vũ khí hiện đại.

**Câu 36: Tội ác tàn bạo nhất của đế quốc Mĩ trong việc đánh phá nước ta là**

A. ném bom vào các mục tiêu quân sự.

B. ném bom vào khu dân cư, bệnh viện, trường học.

C. ném bom vào các nhà máy, xí nghiệp.

D. sử dụng các chất hóa học.

**Câu 37: Đảng đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong điều kiện lịch sử như thế nào?**

A. So sánh lực lượng thay đổi, ta mạnh hơn cả thế và lực.

B. Quân Mĩ bắt đầu rút dần về nước.

C. Chính quyền Sài Gòn khủng hoảng.

D. Lực lượng ta và địch cân bằng.

**Câu 38: Trọng tâm của công cuộc đổi mới đất nước được nêu tại Đại hội lần thứ VI là gì?**

A. Đổi mới về kinh tế. B. Đổi mới về chính trị.

C. Thực hiện đa nguyên đa Đảng. D. Cải tổ trên mọi lĩnh vực.

**Câu 39: Sự kiện lịch sử quan trọng nhất trong giai đoạn 1945 – 1954 là**

A. Chiến thắng Việt Bắc 1947.

B. Chiến thắng Biên Giới 1950.

C. Chiến cuộc Đông – Xuân 1953 – 1954.

D. Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954).

**Câu 40: Lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến nay được chia làm mấy giai đoạn?**

A. 2 giai đoạn (1919-1975; 1975 đến nay).

B. 3 giai đoạn (1919-1945; 1945-1954; 1954-1975; 1975 đến nay).

C. 4 giai đoạn (1919-1945; 1945-1954; 1954-1975; 1975 đến nay).

D. 5 giai đoạn (1919-1930; 1930-1945; 1945-1954; 1954-1975; 1975 đến nay).

*--- Hết ---*

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN GIA LÂM****TRƯỜNG THCS CỔ BI****Năm học 2020 - 2021****Mã đề 002** | **ĐỀ KIỂM TRA KHẢO SÁT****MÔN LỊCH SỬ 9****Thời gian: 60 phút** |

Họ tên thí sinh:..................................................................... Lớp: .............................

**Câu 1: Chỉ thị “Nhật- Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” của Đảng Cộng sản Đông Dương đã xác định kẻ thù chính, cụ thể, trước mắt của nhân dân Đông Dương là**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** thực dân Pháp – phát xít Nhật | **B.** thực dân Pháp |
| **C.** thực dân Pháp và phong kiến tay sai | **D.** phát xít Nhật |

**Câu 2: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, ở Đông Nam Á, nước đầu tiên tuyên bố độc lập là**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** In-đô-nê- xia. | **B.** Xin-ga-po | **C.** Lào | **D.** Việt Nam |

**Câu 3: Chiến lược " Chiến tranh cục bộ " của Mĩ được tiến hành bằng lưc lượng**

|  |
| --- |
| **A.** quân đội Mĩ và quân đồng minh |
| **B.** quân đội Mĩ và quân đội Sài Gòn |
| **C.** quân đội Mĩ và quân đồng minh và quân đội Sài Gòn |
| **D.** quân đội Sài Gòn do cố vấn Mĩ chỉ huy. |

**Câu 4: Nguyên nhân cơ bản nhất quyết định sự thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) là**

|  |
| --- |
| **A.** Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh với một đường lối chính trị, quân sự, kháng chiến đúng đắn, sáng tạo. |
| **B.** Truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất của dân tộc. |
| **C.** Tình đoàn kết chiến đấu của nhân dân 3 nước Đông Dương và sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ thế giới . |
| **D.** Có hậu phương vững chắc và khối đoàn kết toàn dân. |

**Câu 5: Nội dung cơ bản của Hội nghị thành lập Đảng ngày 3/2/1930 là gì?**

|  |
| --- |
| **A.** Bầu Ban Chấp hành Trung ương lâm thời . |
| **B.** Quyết định lấy tên Đảng là Đảng Cộng sản Đông Dương . |
| **C.** Thông qua chính cương, sách lược vắn tắt, điều lệ tóm tắt của Đảng và bầu Ban Chấp hành Trung ương lâm thời. |
| **D.** Thông qua luận cương chính trị của Đảng . |

**Câu 6: Cuối năm 1929, ở Việt Nam xuất hiện ba tổ chức Cộng sản là**

|  |
| --- |
| **A.** Việt Nam Cách mạng thanh niên, Tân Việt Cách mạng đảng, Đông Dương cộng sản đảng |
| **B.** Đông Dương Cộng sản đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn, An Nam cộng sản đảng |
| **C.** Việt Nam Cách mạng thanh niên, Tân Việt Cách mạng đảng ,Việt Nam Quốc dân đảng |
| **D.** Việt Nam Quốc dân đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn, Việt Nam quốc dân đảng |

**Câu 7: Điều kiện nào sau đây có ý nghĩa quyết định thắng lợi của Cách mạng tháng Tám - 1945?**

|  |
| --- |
| **A.** Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Đông Dương và của lãnh tụ Hồ Chí Minh. |
| **B.** Dân tộc Việt Nam vốn có truyền thống yêu nước và tinh thần đấu tranh kiên cường. |
| **C.** Hoàn cảnh quốc tế thuận lợi. |
| **D.** Sự ủng hộ to lớn của Liên Xô và Trung Quốc. |

**Câu 8: Giai cấp công nhân ở Việt Nam ra đời**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** trong cuộc khai thác thuộc địa lần 2. | **B.** sau chiến tranh thế giới thứ nhất |
| **C.** trong cuộc khai thác thuộc địa lần 1. | **D.** trong chiến tranh thế giới thứ nhất |

**Câu 9: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cơ hội để kinh tế Nhật Bản đạt được sự tăng trưởng “thần kỳ” là**

|  |
| --- |
| **A.** khi Mĩ tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Triều Tiên T6/1950. |
| **B.** Mĩ tiến hành chiến tranh chống Cu Ba. |
| **C.** nhận được viện trợ kinh tế của Mĩ. |
| **D.** khi Mĩ gây ra cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. |

**Câu 10: Cơ sở hình thành khuôn khổ của trật tự thế giới hai cực Ianta sau chiến tranh thế giới thứ hai là**

|  |
| --- |
| **A.** quyết định về việc phân chia khu vực ảnh hưởng ở châu Á của Hội nghị I-an-ta |
| **B.** quyết định về việc phân chia khu vực ảnh hưởng ở châu Âu của Hội nghị I-an-ta |
| **C.** toàn bộ những thỏa thuận của ba cường quốc Liên Xô, Mĩ , Anh sau hội nghị I-an-ta |
| **D.** toàn bộ những thỏa thuận quy định về việc phân chia ảnh hưởng giữa hai cường quốc Liên Xô và Mĩ tại Hội nghị I-an-ta |

**Câu 11: Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, thực dân Pháp đẩy mạnh khai thác thuộc địa lần hai ở Việt Nam nhằm**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Pháp muốn độc chiếm Đông Dương | **B.** Bù đắp thiệt hại do chiến tranh gây ra. |
| **C.** Tham vọng bá chủ thế giới. | **D.** Biến Việt Nam thành thị trường tiêu thụ hàng hóa. |

**Câu 12: Phong trào “Đồng khởi” đánh dấu bước nhảy vọt của cách mạng miền Nam Việt Nam vì đã**

|  |
| --- |
| **A.** Làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm |
| **B.** Phá vỡ từng mảng lớn bộ máy cai trị của địch ở miền Nam Việt Nam |
| **C.** Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân kiểu mới của Mĩ ở miền Nam |
| **D.** Đưa cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng chuyển sang thế tiến công |

**Câu 13: Mĩ - Diệm ban hành “ đạo luật 10/59” vào thời gian nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Tháng 4 năm 1959.
2. Tháng 10 năm 1959
 | 1. Tháng 5 năm 1959.
2. Tháng 11 năm 1959
 |

**Câu 14: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kinh tế các nước Tây Âu phục hồi nhanh chóng là nhờ**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Tinh thần lao động tự lực của các nước Tây Âu. | **B.** Được đền bù chiến phí từ các nước bại trận. |
| **C.** Được sự giúp đỡ của Liên Xô. | **D.** Sự viện trợ của Mĩ trong kế hoạch Mác – san. |

**Câu 15: Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập vào ngày tháng năm nào?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 22/12/1944 | **B.** 13/8/1945 | **C.** 19/05/1941 | **D.** 19/8/1945 |

**Câu 16: Vì sao tháng 6 năm 1950 Trung ương Đảng và Chính phủ ta quyết định mở chiến dịch Biên giới?**

|  |
| --- |
| **A.** Tiêu diệt một bộ phận lực lượng địch, khai thông biên giới Việt -Trung, mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc, tạo điều kiện đẩy mạnh công cuộc kháng chiến. |
| **B.** Khai thông biên giới, mở con đường liên lạc quốc tế giữa ta và Trung Quốc với các nước dân chủ thế giới. |
| **C.** Để đánh bại kế hoạch Rơ-ve. |
| **D.** Tạo điều kiện để thúc đẩy cuộc kháng chiến của ta tiến lên một bước. |

**Câu 17: Tổ chức cách mạng được Nguyễn Ái Quốc thành lập ở Quảng Châu, Trung Quốc (6-1925) là**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên | **B.** Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa |
| **C.** Tân Việt Cách mạng đảng | **D.** Tâm tâm xã |

**Câu 18: Khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mĩ thành lập nhằm mục đích**

|  |
| --- |
| **A.** chống lại Liên Xô, Trung Quốc, Việt Nam. |
| **B.** chống lại Liên Xô và các nước Đông Âu. |
| **C.** chống lại các nước XHCN và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. |
| **D.** chống lại phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. |

**Câu 19: Một trong những thành tựu kĩ thuật được đánh giá quan trọng nhất của thế kỉ XX là**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Chế tạo thành công bom nguyên tử | **B.** Công bố “ Bản đồ gen người” |
| **C.** Tìm ra phương pháp sinh sản vô tính | **D.** Phát minh ra máy tính điện tử |

**Câu 20: Phong trào cách mạng 1930-1931 xác định kẻ thù chủ yếu là gì?**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Bọn thực dân Pháp phản động tai Đông Dương. | **B.** Phát xít và đế quốc |
| **C.** Phong kiến và địa chủ. | **D.** Đế quốc và phong kiến |

**Câu 21: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp của**

|  |
| --- |
| **A.** Ba tổ chức Cộng sản ở Việt Nam. |
| **B.** Chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước. |
| **C.** Chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào yêu nước. |
| **D.** Chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân. |

**Câu 22: Hậu quả của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai đã ảnh hưởng đến nền kinh tế Liên Xô như thế nào?**

|  |
| --- |
| **A.** Nền kinh tế Liên Xô lâm vào khủng hoảng. |
| **B.** Nền kinh tế Liên Xô phát triển nhảy vọt. |
| **C.** Nền kinh tế Liên Xô phát triển nhanh chóng. |
| **D.** Nền kinh tế Liên Xô phát triển chậm lại tới 10 năm. |

**Câu 23: Thắng lợi nào sau đây buộc Mĩ phải kí Hiệp định Pa - ri năm 1973?**

|  |
| --- |
| **A.** Cuộc tiến công chiến lược năm 1972 |
| **B.** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968. |
| **C.** Trận Điện Biên Phủ trên không |
| **D.** Quân ta đập tan cuộc hành quân “Lam Sơn - 719” của Mĩ và chính quyền Sài Gòn |

**Câu 24: Thành tựu đánh dấu nền khoa học - kĩ thuật Xô Viết có bước phát triển vượt bậc trong thời kì 1945 – 1950 là**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đưa người lên mặt trăng | **B.** Chế tạo thành công bom nguyên tử |
| **C.** Đưa người vào vũ trụ | **D.** Chế tạo được tàu ngầm nguyên tử |

**Câu 25: Đại hội Đại biểu lần thứ II (T2/ 1951) đã xác định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng Việt Nam là gì?**

|  |
| --- |
| **A.** Tiêu diệt thực dân Pháp và đánh bại bọn can thiệp Mĩ. |
| **B.** Khởi nghĩa giành chính quyền bằng lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang. |
| **C.** Đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang giành chính quyền. |
| **D.** Đấu tranh giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng. |

**Câu 26: Sự liên kết cao nhất trong các nước Tây Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay gắn với sự ra đời của tổ chức nào dưới đây?**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Cộng đồng châu Âu | **B.** Cộng đồng kinh tế châu Âu |
| **C.** Liên minh châu Âu | **D.** Cộng đồng than-thép châu Âu |

**Câu 27: Tính chất, mục đích, nội dung, phương châm chiến lược của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của ta là**

|  |
| --- |
| **A.** Kháng chiến toàn diện |
| **B.** Toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế. |
| **C.** Phải liên kết với cuộc kháng chiến của Lào và Cam-pu-chia |
| **D.** Kháng chiến dự vào sức mình và tranh thủ sự ủng hộ từ bên ngoài. |

**Câu 28: Hãy cho biết tình hình kinh tế Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai**

|  |
| --- |
| **A.** Bị chiến tranh tàn phá và thiệt hại nặng nề |
| **B.** Thu được nhiều lợi nhuận và trở thành nước tư bản giàu mạnh |
| **C.** Nhanh chóng khôi phục nền kinh tế và phát triển. |
| **D.** Phụ thuộc chặt chẽ các nước châu Âu. |

**Câu 29: Mục tiêu của tổ chức ASEAN (trong Tuyên bố Băng Cốc) là**

|  |
| --- |
| **A.** Đẩy mạnh hợp tác an ninh, quốc phòng. |
| **B.** Giữ gìn hòa bình, an ninh các nước thành viên, củng cố sự hợp tác chính trị, quân sự, giúp đỡ giữa các nước XHCN |
| **C.** Đẩy mạnh hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước XHCN |
| **D.** Hợp tác phát triển kinh tế, văn hóa giữa các nước thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực. |

**Câu 30: Chiến dịch Lịch sử Điện Biên Phủ diễn ra trong bao nhiêu ngày?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 55 ngày đêm | **B.** 60 ngày đêm | **C.** 66 ngày đêm | **D.** 56 ngày đêm |

**Câu 31: Các quốc gia Đông Nam Á tham gia sáng lập ASEAN là:**

|  |
| --- |
| **A.** Thái lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Phi-líp-pin |
| **B.** Thái lan, Bru-nây, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Phi-líp-pin |
| **C.** Thái lan, Mi-an-ma, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Phi-lip-pin |
| **D.** Thái lan, Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Phi-líp-pin |

**Câu 32: Quyền của ba nước Đông Dương được các nước tham dự Hội nghị Giơ-ne-vơ (1954) cam kết tôn trọng là**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Quyền tổ chức Tổng tuyển cử tự do | **B.** Quyền chuyển quân tập kết ra Bắc |
| **C.** Các quyền dân tộc cơ bản | **D.** Quyền được hưởng độc lập, tự do |

**Câu 33: Khó khăn lớn nhất trực tiếp đe dọa nền độc lập của Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Cùng lúc đối phó với thù trong giặc ngoài | **B.** Ngân sách trống rỗng, tài chính rối loạn |
| **C.** Nền kinh tế bị tàn phá nặng nề | **D.** Nhà nước cách mạng còn non trẻ |

**Câu 34: Tại sao năm 1960 được gọi là “Năm châu Phi”?**

|  |
| --- |
| **A.** Năm Nam Phi tuyên bố độc lập. |
| **B.** Năm 17 nước châu Phi tuyên bố độc lập |
| **C.** Phong trào đấu tranh bắt đầu bùng nổ ở châu Phi |
| **D.** Năm tất cả các nước châu Phi đều đã giành độc lập. |

**Câu 35: Hình thức và phương pháp đấu tranh cách mạng thời kì 1936-1939 là**

|  |
| --- |
| **A.** Khởi nghĩa vũ trang . |
| **B.** Đấu tranh chính trị kết hợp với vũ trang . |
| **C.** Kết hợp công khai, nửa công khai và bí mật hợp pháp và bất hợp pháp. |
| **D.** Khởi nghĩa từng phần đi đến tổng khởi nghĩa . |

**Câu 36: Mục tiêu đấu tranh trong thời kỳ cách mạng của Đảng ta thời kì 1936 -1939 là gì?**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu | **B.** Đòi các quyền tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình |
| **C.** Giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp | **D.** Đòi ruộng đất chia cho dân cày |

**Câu 37: Những ngành Pháp đầu tư khai thác nhiều nhất ở Đông Dương trong cuộc khai thác lần hai là**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Giao thông, ngân hàng | **B.** Nông nghiệp, khai mỏ |
| **C.** Thương nghiệp, giao thông | **D.** Công nghiêp, thương nghiệp |

**Câu 38: Sau thất bại ở Việt Bắc và buộc phải chuyển sang đánh lâu dài với ta, thực dân Pháp tăng cường thực hiện âm mưu gì?**

|  |
| --- |
| **A.** Đánh nhanh thắng nhanh. |
| **B.** Dựa vào bọn Việt gian phản động để chống lại ta. |
| **C.** “Dùng người Việt đánh người Việt”, “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”. |
| **D.** Bình định mở rộng địa bàn chiếm đóng. |

**Câu 39: Quốc gia nào dưới đây được coi như “ Một ngọn cờ tiên phong đi hàng đầu” trong phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ La-tinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Cu-ba | **B.** Ni-ca-ra-goa | **C.** Chi-lê | **D.** Bô-li-vi-a |

**Câu 40: Hội nghị toàn quốc của Đảng họp từ ngày 13 đến ngày 15/8/1945 đã quyết định vấn đề gì?**

|  |
| --- |
| **A.** Tổng khởi nghĩa trong cả nước, giành lấy chính quyền trước khi quân đồng minh vào . |
| **B.** Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước . |
| **C.** “Dùng người Việt đánh người Việt”, “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”. |
| **D.** Bình định mở rộng địa bàn chiếm đóng. |